

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HUẾ
THÀNH PHỐ HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2026/HS-ST

Ngày: 13/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Lê Thị Mẫn và bà Đoàn Thị Thanh Nhân
- **Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:** Ông Trương Công Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Huế.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Huế (Địa chỉ: Số F N, phường T, thành phố H) đã xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2026/TLST-HS, ngày 27 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Đào T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/4/2003 tại thành phố H; căn cước công dân số 046203002840 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/7/2025; nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố H; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1948 và bà Đào Thị T1, sinh năm 1956; vợ, con: chưa có; bị cáo là con một trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 17/01/2024, bị Công an xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) ra Quyết định số 0000061/QĐ-XHHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, chưa đóng phạt.

- Ngày 02/10/2024, bị Công an xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) ra Quyết định số 0000048/QĐ-XHHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.750.000 đồng, chưa đóng phạt.

Nhân thân:

- Lúc nhỏ ở với cha mẹ, đi học đến lớp 9 thì nghỉ học và sinh sống tại nhà ở thôn H, xã P, thành phố H.

- Ngày 07/10/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời gian cai nghiện từ ngày 07/10/2024 đến ngày 07/4/2025 theo Quyết định số 190/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ).

- Ngày 07/4/2025 bị cáo hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 86/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, thành phố H (cũ) với thời hạn quản lý kể từ ngày 23/4/2025 đến ngày 23/4/2026.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam H- Cơ sở 2, Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1948. Địa chỉ: Thôn H, xã P, thành phố H. Có mặt.

- Anh Võ Duy L, sinh năm 2001. Địa chỉ: E, tổ A, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Đào T là người đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 86/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, thành phố H (cũ) với thời hạn quản lý là 01 năm kể từ ngày 23/4/2025 đến ngày 23/4/2026.

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/10/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Đào T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 65D1-556.53 đến khu vực bờ hồ đường T, phường P, thành phố H gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch mua 01 (một) viên ma túy hồng phiến với số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy thì T chạy về lại nhà ở tại thôn H, xã P, thành phố H. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày, T lấy viên ma túy hồng phiến mua được đốt trên thanh kim loại sau đó dùng ống hút để sử dụng.

Đến ngày 21/10/2025, cơ quan Công an mời T về trụ sở xét nghiệm chất ma túy để thực hiện công tác quản lý sau cai nghiện ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể cho thấy Nguyễn Đào T dương tính với chất ma túy. Việc mua và cất giấu ma túy của T hoàn toàn nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích khác và số ma túy mua được đã sử dụng hết.

* Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 2653/PY-XNĐH ngày 27/10/2025 của Cục Q thuộc V đã có kết luận như sau:

“Tìm thấy A, M trong mẫu máu của Nguyễn Đào T. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên.

Tìm thấy A, M trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đào T. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên”.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh, biển kiểm soát 65D1-556.53, số máy: G3D4E599501, số khung: RLCUG0610HY574367, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSKV1 ngày 27 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đào T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đào T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/11/2025.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh, biển kiểm soát 65D1-556.53, số máy: G3D4E599501, số khung: RLCUG0610HY574367, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Đào T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đào T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Huế. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Đào T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Võ Duy L vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, anh L đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng. Sự vắng mặt của anh L không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội

đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đào T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Đào T là đối tượng đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, thành phố H (cũ), với thời hạn 01 năm, từ ngày 23/4/2025 đến ngày 23/4/2026. Vào ngày 13/10/2025, Nguyễn Đào T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Amphetamin, Methamphetamine tại thôn H, xã P, thành phố H. Hành vi của Nguyễn Đào T đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Nguyễn Đào T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế truy tố bị cáo Nguyễn Đào T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, còn là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đào T có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm về với gia đình và trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt: Sau khi xem xét nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo, tu dưỡng bản thân, trở thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh, biển kiểm soát 65D1-556.53, số máy: G3D4E599501, số khung: RLCUG0610HY574367, chủ sở hữu là anh Võ Duy L. Trong lời khai của anh L thể hiện anh L đã bán xe cho người khác, việc mua bán không thực hiện thủ tục theo quy định. Tại phiên tòa ông Nguyễn Ngọc K (cha của T) và bị cáo đều khai nhận ông K đã cho bị cáo số tiền 7.000.000 đồng và bị cáo có bỏ thêm 3.000.000 đồng để bị cáo Nguyễn Đào T mua xe này để làm phương tiện lại và thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Xét thấy, hiện nay xe mô tô biển kiểm soát 65D1-556.53 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo Nguyễn Đào T sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu để sung công quỹ nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Đào T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đào T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đào T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/11/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh, biển kiểm soát 65D1-556.53, số máy: G3D4E599501, số khung: RLCUG0610HY574367.

Tình trạng vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và Phòng thi hành dân sự Khu vực 1 - Huế ngày 03/3/2026.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đào T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 1-Huế
- Phòng PV06 CA TP.Huế;
- CQĐT CA TP.Huế;
- CQ THAHS CA TP.Huế;
- Phòng THADS Khu vực 1-Huế;
- Phân trại TG Hương Thủy- CS2;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng